**LAN TỎA NHỮNG THÀNH TỰU ĐỘT PHÁ, SÁNG TẠO VỀ LÝ LUẬN TRONG ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI CỦA ĐẢNG VÀ NHỮNG THÀNH TỰU**

**NỔI BẬT CỦA VIỆT NAM QUA GẦN 40 NĂM ĐỔI MỚI;**

**BẢO VỆ VỮNG CHẮC CƠ ĐỒ, VỊ THẾ, TIỀM LỰC, UY TÍN**

**CỦA ĐẤT NƯỚC TRONG BỐI CẢNH MỚI**

**Thể loại: Tạp chí**

**Tóm tắt bài viết:**

*Gần 40 năm thực hiện công cuộc* ***Đổi mới****, dưới sự lãnh đạo sáng tạo về* ***lý luận*** *của Đảng Cộng sản Việt Nam, đất nước ta đã đạt được những* ***thành tựu đột phá*** *trên mọi lĩnh vực: kinh tế tăng trưởng cao, xã hội ổn định, quốc phòng – an ninh được củng cố, vị thế quốc tế được nâng cao. Ba từ khóa* ***Đổi mới – Phát triển – Hội nhập*** *xuyên suốt, giúp làm rõ cách Đảng vận dụng lý luận để gắn kết thực tiễn, tạo ra bước ngoặt trong phát triển đất nước. Trong bối cảnh toàn cầu đầy biến động (cạnh tranh chiến lược, CMCN 4.0, biến đổi khí hậu, dịch bệnh), nhiệm vụ* ***bảo vệ vững chắc cơ đồ, vị thế, tiềm lực, uy tín*** *quốc gia đòi hỏi phải tiếp tục lan tỏa thành tựu lý luận và thực tiễn của 40 năm Đổi mới.*

**MỞ ĐẦU**

Trong suốt chiều dài lịch sử, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn giữ vai trò quyết định đối với đường lối, lý luận và mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Từ năm 1986, khi Đại hội VI chính thức khởi xướng công cuộc **Đổi mới**, tư duy lý luận về kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội… đã có những **sáng tạo đột phá**, đặt nền móng cho “kỳ tích Việt Nam” 40 năm qua.

Trước Đổi mới, mô hình kinh tế kế hoạch hóa tập trung – bao cấp không còn phù hợp. Đảng kịp thời đổi mới lý luận, xác định kinh tế thị trường định hướng XHCN, phát huy vai trò Nhà nước và người dân.

**Ba trụ cột lý luận**:

**1. Đổi mới** tư duy về kinh tế, chuyển từ nền kinh tế kế hoạch hóa tập trung sang nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

**2. Phát triển** toàn diện con người, nhấn mạnh yếu tố con người là trung tâm.

**3. Hội nhập** quốc tế, từ khép kín sang chủ động, đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ.

Nhiệm vụ “bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng” trong bối cảnh mới không chỉ là bảo tồn lý luận Mác–Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh mà còn là bảo vệ chính những sáng tạo lý luận đã được thực tiễn kiểm chứng và thành tựu phát triển các mạng Việt Nam đã đạt được. Bài viết lan tỏa **những đột phá lý luận**, trình bày **thành tựu nổi bật** của gần 40 năm Đổi mới, và đề xuất giải pháp để **bảo vệ vững chắc** cơ đồ, vị thế, tiềm lực, uy tín Việt Nam.

**PHẦN I**

**ĐỔI MỚI TƯ DUY LÝ LUẬN CỦA ĐẢNG - NỀN TẢNG**

**CHO MỌI THÀNH TỰU ĐỔI MỚI**

**1.1. Bối cảnh và sự cần thiết phải đổi mới tư duy lý luận**

Trước khi tiến hành đổi mới, đất nước Việt Nam đối mặt với tình trạng kinh tế trì trệ, khủng hoảng, và chiến tranh kéo dài. Sau năm 1975, dù đất nước đã thống nhất, nhưng Việt Nam vẫn gặp nhiều khó khăn, đặc biệt trong phát triển kinh tế và hội nhập quốc tế. Chính phủ phải đối diện với các thách thức lớn, bao gồm nền kinh tế bao cấp, thiếu hụt hàng hóa cơ bản, và tình trạng lạc hậu trong khoa học công nghệ.

Để giải quyết những vấn đề này, Đảng Cộng sản Việt Nam đã nhận thức rằng cần phải thay đổi tư duy lý luận, hướng đến việc phát triển một nền kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa (KTTT-XHCN), phù hợp với xu thế phát triển của thế giới. Đổi mới tư duy lý luận không chỉ là việc áp dụng lý thuyết vào thực tiễn, mà còn là việc sáng tạo và phát triển các mô hình mới để phù hợp với bối cảnh quốc tế và trong nước.

**1.2. Các nghị quyết quan trọng trong quá trình đổi mới**

Đổi mới tư duy lý luận của Đảng bắt đầu từ **Đại hội VI (1986)**, khi Đảng nhận thức rằng mô hình kinh tế bao cấp không còn phù hợp. Đại hội VI đã đặt ra chủ trương đổi mới, mở rộng cơ chế thị trường và khuyến khích phát triển tư nhân trong nền kinh tế, mà vẫn giữ vững sự lãnh đạo của Đảng. Đây là mốc quan trọng để thay đổi toàn diện tư duy về phát triển kinh tế và xã hội.

Các Nghị quyết Trung ương tiếp tục hoàn thiện và củng cố chủ trương đổi mới. Đặc biệt, Nghị quyết Trung ương 5 khóa XI năm 2012 đã xác định rõ mục tiêu phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, đồng thời khẳng định sự cần thiết của cải cách thể chế chính trị, đổi mới hệ thống giáo dục và đào tạo, và phát triển nguồn nhân lực. Nghị quyết này tạo nền tảng lý luận quan trọng cho những thay đổi trong các lĩnh vực khác của đất nước, Nghị quyết Trung ương 6 khóa X, Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, Nghị quyết Trung ương 6 khóa XII đã thúc đẩy mạnh mẽ cải cách trong hệ thống chính trị, cải cách hành chính, xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, và đảm bảo quyền lợi của người dân trong xã hội. Các nghị quyết này đã góp phần tạo dựng nền tảng lý luận vững chắc, đồng thời chỉ ra phương hướng phát triển trong tương lai.

**1.3. Đổi mới tư duy lý luận trong việc kết hợp lý luận với thực tiễn**

Đảng Cộng sản Việt Nam luôn coi trọng việc kết hợp lý luận với thực tiễn trong công cuộc đổi mới. Điều này thể hiện rõ trong việc vận dụng chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và các giá trị văn hóa truyền thống Việt Nam vào các mô hình phát triển đất nước. Việc kết hợp này đã giúp Đảng duy trì được bản sắc dân tộc trong quá trình hội nhập, phát triển và bảo vệ nền tảng tư tưởng của mình.

Một trong những điểm nổi bật trong việc đổi mới lý luận là việc phát triển các lý thuyết về **kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa**, sự kết hợp giữa **kinh tế thị trường tự do** và **chủ nghĩa xã hội**. Đây là mô hình độc đáo của Việt Nam, được thử nghiệm thành công qua gần 40 năm đổi mới, và ngày càng khẳng định tính ưu việt trong việc phát triển nền kinh tế.

Các thành tựu này đã được xác định trong nhiều **báo cáo tổng kết của Đảng**, đặc biệt trong các kỳ Đại hội Đảng, như Đại hội IX (2001), Đại hội X (2006), Đại hội XI (2011), và Đại hội XIII (2021), khi Đảng khẳng định chiến lược xây dựng và phát triển đất nước dựa trên nền tảng lý luận vững chắc và sự đồng thuận rộng rãi trong xã hội.

**1.4. Các thách thức và yêu cầu bảo vệ nền tảng tư tưởng trong quá trình đổi mới**

Mặc dù đạt được nhiều thành tựu trong quá trình đổi mới, nhưng Đảng Cộng sản Việt Nam cũng phải đối diện với nhiều thách thức to lớn. Một trong những thách thức lớn nhất là sự xâm nhập của các quan điểm, tư tưởng ngoại lai, đặc biệt là các quan điểm chính trị thù địch, xuyên tạc chủ nghĩa Mác – Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh.

Để bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, chúng ta cần phải kiên quyết đấu tranh với các luận điệu sai trái, bảo vệ chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối đổi mới của Đảng. Đảng cũng cần tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục lý luận chính trị cho các thế hệ trẻ, đồng thời phát triển các phương thức giáo dục mới, tận dụng sức mạnh của công nghệ thông tin và mạng xã hội để bảo vệ và lan tỏa nền tảng tư tưởng của Đảng.

## PHẦN II

## NHỮNG THÀNH TỰU NỔI BẬT SAU GẦN 40 NĂM ĐỔI MỚI

### 2.1. Thành tựu về phát triển kinh tế

Sau gần 40 năm đổi mới, Việt Nam đã đạt được những thành tựu kinh tế ấn tượng, chuyển mình từ một nền kinh tế nông nghiệp, bao cấp, nghèo nàn sang một nền kinh tế thị trường năng động, hội nhập toàn cầu.

#### Tăng trưởng GDP ấn tượng

Việt Nam đã đạt được mức tăng trưởng GDP trung bình khoảng 6-7% trong suốt hơn 3 thập kỷ qua. Theo số liệu của **Tổng cục Thống kê**, trong giai đoạn từ 1986 đến 2020, GDP của Việt Nam đã tăng trưởng gấp gần 10 lần, từ khoảng 1.3 tỷ USD năm 1986 lên hơn 343 tỷ USD vào năm 2020. Tỷ lệ tăng trưởng GDP bình quân giai đoạn 2000-2020 đạt 6,3%, với năm 2020, dù bị ảnh hưởng bởi đại dịch COVID-19, nền kinh tế Việt Nam vẫn duy trì được tốc độ tăng trưởng dương, đạt 2,91% (theo **Ngân hàng Thế giới**).

#### Cơ cấu kinh tế chuyển dịch mạnh mẽ

Cơ cấu nền kinh tế cũng có sự chuyển dịch mạnh mẽ từ nông nghiệp sang công nghiệp và dịch vụ. Tỷ trọng nông nghiệp trong GDP giảm từ hơn 40% trong những năm đầu đổi mới xuống dưới 15% trong những năm gần đây, trong khi tỷ trọng công nghiệp và dịch vụ tăng mạnh. Việt Nam hiện đang trở thành một trong những nước có nền công nghiệp chế biến, chế tạo phát triển mạnh mẽ, đặc biệt trong các ngành như điện tử, dệt may, giày dép và sản xuất linh kiện điện tử.

#### Thu hút đầu tư nước ngoài và hội nhập quốc tế

hính sách mở cửa và hội nhập của Đảng đã giúp Việt Nam trở thành một điểm đến hấp dẫn cho các nhà đầu tư nước ngoài. Tính đến năm 2020, Việt Nam đã thu hút được hơn 300 tỷ USD vốn FDI (đầu tư trực tiếp nước ngoài), với các nhà đầu tư lớn đến từ Nhật Bản, Hàn Quốc, Mỹ và các nước ASEAN. Chính sách này không chỉ giúp Việt Nam phát triển mạnh mẽ về cơ sở hạ tầng mà còn tạo ra hàng triệu việc làm, góp phần nâng cao đời sống nhân dân.

Việt Nam cũng đã gia nhập nhiều tổ chức quốc tế quan trọng, như **WTO (Tổ chức Thương mại Thế giới)**, **ASEAN**, **APEC**, và các hiệp định thương mại tự do (FTA) như CPTPP, EVFTA, giúp nền kinh tế hội nhập sâu rộng hơn với thế giới, đẩy mạnh xuất khẩu và thu hút đầu tư.

### `2.2. Thành tựu về cải cách thể chế chính trị và xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa

Đổi mới không chỉ diễn ra trong kinh tế mà còn ở cả lĩnh vực chính trị và thể chế. Đảng Cộng sản Việt Nam đã chủ động cải cách hệ thống chính trị, xây dựng một Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, và củng cố vững chắc sự lãnh đạo của Đảng.

#### Xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật

Một trong những thành tựu nổi bật trong quá trình đổi mới là việc xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật, nhất là các bộ luật về kinh tế, dân sự, hình sự và lao động. Các đạo luật như **Luật Doanh nghiệp**, **Luật Đầu tư**, **Luật Đất đai** đã tạo nền tảng pháp lý vững chắc cho sự phát triển kinh tế và bảo vệ quyền lợi của người dân.

#### Cải cách hành chính và phòng, chống tham nhũng lãng phí

Trong suốt quá trình đổi mới, Đảng đã thực hiện nhiều cải cách hành chính, đơn giản hóa thủ tục hành chính, và đẩy mạnh việc cải cách bộ máy nhà nước để phù hợp với yêu cầu của nền kinh tế thị trường. Đặc biệt, các chương trình phòng, chống tham nhũng lãng phí được triển khai mạnh mẽ, với nhiều vụ việc tham nhũng lớn đã bị xử lý công minh. Điều này tạo dựng niềm tin của người dân và cộng đồng quốc tế vào công cuộc đổi mới của Việt Nam.

#### Xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa

Việc xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa được thể hiện qua các chính sách nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan lập pháp, hành pháp, và tư pháp. Từ việc hoàn thiện hệ thống tòa án độc lập, nâng cao năng lực giám sát của Quốc hội, đến các cuộc cải cách hành chính nhằm làm giảm phiền hà cho người dân, Đảng đã chỉ đạo việc củng cố và tăng cường quyền lực nhà nước theo hướng công khai, minh bạch, và hiệu quả hơn.

### 2.3. Thành tựu trong công tác xóa đói giảm nghèo và phát triển xã hội

Việt Nam đã thực hiện thành công các mục tiêu xóa đói giảm nghèo, đưa hàng triệu người dân thoát nghèo và cải thiện chất lượng cuộc sống của người dân.

#### Tỷ lệ nghèo giảm mạnh

Theo **Báo cáo của Ngân hàng Thế giới**, tỷ lệ nghèo ở Việt Nam đã giảm mạnh từ khoảng 58% vào năm 1993 xuống chỉ còn 2,75% vào năm 2020. Đặc biệt, những vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số đã có những chuyển biến rõ rệt trong việc cải thiện đời sống vật chất và tinh thần, nhờ vào các chương trình hỗ trợ từ Chính phủ như **Chương trình Mục tiêu Quốc gia** và **Chương trình xây dựng nông thôn mới**.

#### Phát triển giáo dục và y tế

Việt Nam đã đạt được nhiều thành tựu đáng kể trong lĩnh vực giáo dục và y tế. Tỷ lệ học sinh phổ thông nhập học và hoàn thành chương trình học đạt tỷ lệ cao, gần 100% trẻ em được đến trường. Việt Nam cũng đạt được nhiều thành tích nổi bật trong giáo dục quốc tế, như kết quả cao trong các kỳ thi PISA (Chương trình Đánh giá học sinh quốc tế).

Bên cạnh đó, hệ thống y tế Việt Nam đã được cải thiện mạnh mẽ, với nhiều bệnh viện hiện đại và chương trình tiêm chủng quốc gia hiệu quả. Tuổi thọ trung bình của người dân Việt Nam đã tăng lên gần 73 tuổi vào năm 2020, một dấu hiệu rõ ràng của sự cải thiện trong chất lượng cuộc sống.

**PHẦN III**

**BẢO VỆ VỮNG CHẮC NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG TRONG BỐI CẢNH MỚI**

**3.1. Sự cần thiết phải bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong bối cảnh mới**

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin, các thế lực thù địch và các hình thức tấn công tư tưởng ngày càng tinh vi và đa dạng. Các chiến lược “diễn biến hòa bình”, “phi chính trị hóa” xã hội, và “xâm nhập văn hóa phương Tây” đã tạo ra không ít thách thức đối với nền tảng tư tưởng của Đảng.

***Thực trạng bảo vệ nền tảng tư tưởng***

Đảng Cộng sản Việt Nam, với vai trò lãnh đạo đất nước, luôn duy trì tư tưởng chủ đạo là Chủ nghĩa Mác – Lênin và Tư tưởng Hồ Chí Minh. Tuy nhiên, trong suốt quá trình đổi mới, việc bảo vệ và phát triển nền tảng tư tưởng này đã phải đối mặt với những khó khăn nhất định, nhất là khi các thế lực thù địch không ngừng tấn công vào các giá trị tư tưởng, chính trị mà Đảng và Nhà nước xây dựng.

Diễn biến hòa bình: Các thế lực thù địch không ngừng tìm cách tuyên truyền, bóp méo, xuyên tạc các giá trị của Chủ nghĩa Mác – Lênin và Tư tưởng Hồ Chí Minh, từ đó tác động vào nhận thức của cán bộ, đảng viên, nhân dân về bản chất của Đảng và Nhà nước Việt Nam.

Xâm nhập văn hóa: Trong bối cảnh hội nhập quốc tế sâu rộng, nền văn hóa phương Tây với những giá trị cá nhân, chủ nghĩa tự do, và các chuẩn mực xã hội đã ảnh hưởng mạnh mẽ đến suy nghĩ của thế hệ trẻ, đặc biệt là trong thời đại internet và mạng xã hội.

***Thách thức trong việc bảo vệ nền tảng tư tưởng***

Mạng xã hội và sự lan truyền thông tin sai lệch: Mạng xã hội và các phương tiện truyền thông đại chúng hiện đại đã trở thành công cụ quan trọng cho các thế lực thù địch trong việc tuyên truyền những thông tin xuyên tạc, sai lệch, từ đó gây hoài nghi trong dư luận về chính sách, đường lối của Đảng và Nhà nước.

Sự thiếu hiểu biết về lý luận trong một bộ phận cán bộ, đảng viên: Một số cán bộ, đảng viên thiếu hiểu biết đầy đủ về lý luận Mác – Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, hoặc không cập nhật kịp thời với sự phát triển của lý luận, dẫn đến việc khó khăn trong công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Đối mặt với những biến động chính trị quốc tế: Các sự kiện quốc tế, chiến tranh thông tin và các cuộc khủng hoảng chính trị toàn cầu có thể ảnh hưởng đến công cuộc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Các vấn đề liên quan đến quyền tự do dân chủ, nhân quyền hay vấn đề dân tộc có thể bị lợi dụng để tấn công vào uy tín của Đảng và Nhà nước Việt Nam.

**3.2. Các giải pháp bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng**

Để bảo vệ và củng cố vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng trong bối cảnh mới, Đảng và Nhà nước Việt Nam cần phải triển khai đồng bộ các giải pháp phù hợp.

***3.2.1. Tăng cường giáo dục lý luận chính trị***

Việc nâng cao chất lượng giáo dục lý luận chính trị, đặc biệt là đối với cán bộ, đảng viên, thế hệ trẻ, là một trong những giải pháp quan trọng nhất trong việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Các trường chính trị, các trung tâm đào tạo cần phải đẩy mạnh công tác giảng dạy, nghiên cứu lý luận về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, các lý luận về chủ nghĩa xã hội khoa học, cũng như các lý luận về xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.

***3.2.2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến tư tưởng Hồ Chí Minh***

Các cơ quan tuyên giáo, báo chí, truyền hình, và các nền tảng mạng xã hội cần thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến những giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh trong tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội. Việc tuyên truyền phải đi vào chiều sâu, đồng thời cũng cần linh hoạt trong việc sử dụng các phương tiện hiện đại để lan tỏa các giá trị tư tưởng này.

***3.2.3. Xây dựng và bảo vệ đội ngũ cán bộ lý luận vững mạnh***

Đội ngũ cán bộ làm công tác lý luận, giáo dục chính trị phải có bản lĩnh vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, có trình độ chuyên môn cao, khả năng lý luận sâu sắc và khả năng vận dụng lý luận vào thực tiễn. Để làm được điều này, Đảng cần tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lý luận, nhằm nâng cao năng lực giải quyết các vấn đề tư tưởng trong tình hình mới.

***3.2.4. Kiên quyết đấu tranh với các quan điểm sai trái, thù địch***

Đặc biệt, việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong bối cảnh mới cũng đòi hỏi phải có sự kiên quyết trong đấu tranh chống lại những quan điểm sai trái, phản động. Cần có một cơ chế kiểm soát chặt chẽ, đồng thời huy động sự vào cuộc của các cơ quan chức năng để xử lý nghiêm minh các trường hợp tuyên truyền, phát tán thông tin sai lệch về Đảng, Nhà nước và đường lối chính sách của Đảng.

***3.2.5. Đẩy mạnh nghiên cứu lý luận và phát triển lý luận mới***

Đảng và Nhà nước cần chú trọng việc phát triển lý luận, nâng cao khả năng nghiên cứu và ứng dụng các lý luận mới để phù hợp với xu hướng phát triển của thế giới. Các chuyên gia, học giả cần tăng cường nghiên cứu và phản biện các vấn đề lý luận trong bối cảnh mới, đảm bảo tính chính xác và tính khoa học của nền tảng tư tưởng Đảng trong mọi giai đoạn phát triển của đất nước.

***3.3. Khẳng định tính đúng đắn và sức sống của nền tảng tư tưởng***

Nền tảng tư tưởng của Đảng đã và đang thể hiện tính đúng đắn qua thực tiễn phát triển của đất nước. Những thành tựu to lớn trong 40 năm đổi mới đã chứng minh sức sống mạnh mẽ của chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Điều này không chỉ thể hiện trong sự ổn định chính trị, mà còn là động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế, bảo vệ độc lập, chủ quyền quốc gia, và nâng cao vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế.

## PHẦN IV

## LAN TỎA GIÁ TRỊ, KHÁT VỌNG PHÁT TRIỂN ĐẤT NƯỚC

## HÙNG CƯỜNG

### 4.1. Khơi dậy khát vọng phát triển vì một Việt Nam hùng cường

Khát vọng phát triển đất nước hùng cường là một mục tiêu cao cả và đầy thách thức đối với Đảng và nhân dân ta trong thế kỷ XXI. Điều này được thể hiện rõ nét trong **Văn kiện Đại hội XIII của Đảng**, khi xác định tầm nhìn phát triển Việt Nam trở thành một quốc gia phát triển, thu nhập cao vào năm 2045, kỷ niệm 100 năm Quốc khánh. Đây là một mục tiêu không chỉ mang tính chiến lược, mà còn thể hiện khát vọng của toàn dân tộc vươn tới sự thịnh vượng, độc lập và tự do.

Khát vọng này gắn liền với việc phát huy tối đa sức mạnh nội lực của dân tộc, vượt qua khó khăn, thách thức để phát triển bền vững và đóng góp vào sự phát triển chung của khu vực và thế giới. Các mục tiêu cụ thể bao gồm:

* **Xây dựng một nền kinh tế độc lập tự chủ**, phát triển mạnh mẽ các ngành công nghiệp, dịch vụ hiện đại, công nghệ cao, nâng cao năng suất lao động.
* **Tăng cường sức mạnh quốc phòng, an ninh**, bảo vệ chủ quyền quốc gia trong bối cảnh biển Đông và các vấn đề toàn cầu ngày càng phức tạp.
* **Phát triển một xã hội công bằng, dân chủ, văn minh**, với các chính sách ưu việt trong giáo dục, chăm sóc sức khỏe và an sinh xã hội.

#### Khơi nguồn từ tư tưởng Hồ Chí Minh

Khát vọng phát triển đất nước hùng cường không phải là điều mới mẻ mà đã được Chủ tịch Hồ Chí Minh khởi nguồn từ những năm tháng đầu tiên của công cuộc giải phóng dân tộc. Người luôn khẳng định: "Dân ta phải biết sử ta, cho tường gốc tích nước nhà Việt Nam" và phát biểu nổi tiếng rằng: “Chúng ta phải sánh vai với các cường quốc năm châu”. Đó là khát vọng lớn lao về một Việt Nam tự do, hạnh phúc, giàu mạnh.

Khát vọng này không chỉ là mục tiêu của Đảng và Nhà nước, mà còn là nguyện vọng của toàn thể nhân dân Việt Nam, từ các tầng lớp cán bộ lãnh đạo, đến những người lao động bình thường. Đảng Cộng sản Việt Nam với nhiệm vụ lãnh đạo sẽ tiếp tục tạo ra các động lực để biến khát vọng này thành hiện thực.

### 4.2. Tăng cường truyền thông, giáo dục lý tưởng cách mạng cho thế hệ trẻ

Thế hệ trẻ là lực lượng quan trọng trong việc tiếp nối và phát triển những thành quả mà đất nước đã đạt được. Vì vậy, việc tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng cho thế hệ trẻ là một nhiệm vụ không thể thiếu trong chiến lược phát triển đất nước.

#### Phát huy vai trò của Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên

* **Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh** và **Hội Sinh viên** đóng vai trò đặc biệt quan trọng trong việc tuyên truyền lý tưởng cách mạng, định hướng và động viên thế hệ trẻ hướng tới sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Các hoạt động giáo dục chính trị, lịch sử, văn hóa, khơi dậy lòng yêu nước và niềm tự hào dân tộc sẽ giúp thế hệ trẻ hiểu rõ hơn về sự nghiệp đấu tranh giành độc lập dân tộc và xây dựng đất nước.
* Các tổ chức thanh niên cần tổ chức các diễn đàn, các hoạt động giao lưu quốc tế để tạo môi trường cho thế hệ trẻ mở rộng tầm nhìn, học hỏi kinh nghiệm từ bạn bè quốc tế, đồng thời củng cố niềm tin vào sự nghiệp phát triển đất nước.

#### Thực hiện giáo dục chính trị trong nhà trường và xã hội

Hệ thống giáo dục quốc gia cần xây dựng một chương trình giáo dục chính trị, lý luận xã hội chủ nghĩa vững vàng cho thế hệ trẻ ngay từ bậc học phổ thông cho đến đại học. Đồng thời, các chương trình bồi dưỡng lý luận chính trị, xây dựng con người mới với đầy đủ phẩm chất và năng lực trong công tác, học tập và sinh hoạt cộng đồng cần được chú trọng.

Mạng xã hội cũng là một kênh quan trọng giúp truyền bá những giá trị văn hóa, lý tưởng cách mạng và những gương điển hình tiên tiến. Phát huy mạnh mẽ vai trò của mạng xã hội trong việc giáo dục lý tưởng cho thế hệ trẻ sẽ tạo ra một lực lượng thanh niên có bản lĩnh vững vàng và sẵn sàng cống hiến cho sự nghiệp phát triển đất nước.

### 4.3. Phát triển kinh tế - xã hội bền vững, đi đôi với tiến bộ và công bằng xã hội

Để đạt được mục tiêu phát triển bền vững và xây dựng một xã hội công bằng, hiện đại, Đảng ta luôn coi trọng sự kết hợp hài hòa giữa phát triển kinh tế và đảm bảo công bằng xã hội.

#### Đảm bảo sự phát triển bền vững

Một trong những mục tiêu then chốt là xây dựng nền kinh tế phát triển mạnh mẽ, bền vững, với năng lực cạnh tranh quốc tế cao. Đảng cần tập trung vào các lĩnh vực có tiềm năng phát triển cao, đặc biệt là công nghiệp 4.0, công nghệ cao, kinh tế số, và phát triển mạnh mẽ các ngành dịch vụ, nông nghiệp công nghệ cao.

#### Chú trọng đến công bằng xã hội

Cùng với phát triển kinh tế, Đảng và Nhà nước cũng cần chú trọng đến việc giảm thiểu bất bình đẳng xã hội, bảo vệ quyền lợi của các nhóm yếu thế, phát triển các chính sách an sinh xã hội toàn diện, và tăng cường hỗ trợ cho những vùng, khu vực còn nghèo, chưa phát triển.

Đặc biệt, công cuộc phát triển phải đi đôi với bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu. Các chính sách phát triển phải xem xét yếu tố bền vững về môi trường, bảo tồn tài nguyên thiên nhiên cho thế hệ mai sau.

### 4.4. Lan tỏa mô hình hay, cách làm tốt, nhân rộng điển hình tiên tiến

Một trong những cách thức hiệu quả để lan tỏa khát vọng phát triển và tinh thần sáng tạo là nhân rộng các mô hình tiên tiến, các cách làm tốt từ các địa phương và cộng đồng. Những mô hình này không chỉ giúp phát triển kinh tế, mà còn nâng cao chất lượng đời sống, bảo vệ môi trường và phát huy được tinh thần tự lực, sáng tạo của nhân dân.

#### Nhân rộng các mô hình phát triển bền vững

Các mô hình phát triển xanh, sản xuất sạch, bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, xóa đói giảm nghèo và xây dựng nông thôn mới cần được nhân rộng. Chính phủ và các cơ quan chức năng cần kịp thời ghi nhận và thúc đẩy những sáng kiến, các mô hình có hiệu quả cao trong cộng đồng, đồng thời hỗ trợ về mặt chính sách, tài chính để các mô hình này có thể lan tỏa ra toàn quốc.

#### Tôn vinh gương điển hình tiên tiến

Việc tuyên truyền, tôn vinh các gương điển hình trong học tập, lao động và cống hiến cho cộng đồng là một yếu tố quan trọng giúp tạo động lực cho phong trào thi đua yêu nước. Các cuộc vận động “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” cần được tổ chức rộng rãi, tạo sức lan tỏa trong mọi tầng lớp nhân dân.

## PHẦN V

## KẾT LUẬN

Gần 40 năm qua, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, công cuộc đổi mới đất nước đã đạt được những thành tựu to lớn, tạo ra những bước đột phá mạnh mẽ trên tất cả các lĩnh vực: chính trị, kinh tế, xã hội và quốc phòng – an ninh. Những thành tựu này không chỉ thể hiện ở việc đất nước thoát khỏi tình trạng khủng hoảng kinh tế, chính trị, mà còn là sự phát triển mạnh mẽ trong các ngành công nghiệp, khoa học – công nghệ, giáo dục và văn hóa.

Việc thực hiện đổi mới tư duy lý luận, kết hợp lý luận Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh với thực tiễn đất nước đã giúp Đảng ta nhận thức rõ ràng hơn về con đường đi lên chủ nghĩa xã hội. Cùng với đó, chúng ta cũng đã củng cố được niềm tin của nhân dân vào Đảng, tạo ra một nền tảng vững chắc cho việc tiếp tục phát triển đất nước trong thời kỳ mới.

Tuy nhiên, chúng ta không thể phủ nhận rằng trong quá trình đổi mới, Việt Nam cũng phải đối mặt với không ít thách thức. Những vấn đề như tham nhũng, đạo đức xã hội xuống cấp, bất bình đẳng giữa các vùng miền, sự phụ thuộc vào công nghệ và tài nguyên từ bên ngoài, cũng như các tác động tiêu cực của biến đổi khí hậu vẫn đòi hỏi sự quan tâm và giải quyết kịp thời. Hơn nữa, các thế lực thù địch, những âm mưu "diễn biến hòa bình" nhằm xuyên tạc, chia rẽ Đảng và nhân dân ta vẫn luôn tiềm ẩn nguy cơ phá hoại nền tảng tư tưởng của Đảng.

Vì vậy, bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu trong công cuộc xây dựng và phát triển đất nước. Đảng cần phải tiếp tục phát huy những thành tựu đã đạt được, đồng thời nhận diện và giải quyết kịp thời những vấn đề còn tồn tại. Mỗi cán bộ, đảng viên, mỗi người dân đều cần chung tay bảo vệ và củng cố nền tảng tư tưởng của Đảng, để xây dựng một Việt Nam hùng cường, phát triển bền vững trong thế kỷ XXI.

Để tiếp tục phát triển và bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong bối cảnh mới cần thực hiện một số nội dung sau:

#### 1. ****Tiếp tục đẩy mạnh tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận về con đường đi lên chủ nghĩa xã hội phù hợp với điều kiện Việt Nam****

Trong bối cảnh mới, sự thay đổi của nền kinh tế, xã hội và công nghệ đòi hỏi chúng ta phải tiếp tục đẩy mạnh nghiên cứu lý luận để cập nhật và hoàn thiện các chủ trương, chính sách phát triển. Việc nghiên cứu này cần phải dựa trên nền tảng vững chắc của chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, nhưng cũng cần phải linh hoạt, sáng tạo để đáp ứng các yêu cầu mới.

#### 2. ****Tăng cường công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên không gian mạng****

Các thế lực thù địch đã và đang lợi dụng môi trường này để phát tán thông tin sai lệch, xuyên tạc chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Vì vậy, việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong không gian mạng là một nhiệm vụ cấp bách và cần thiết. Các cơ quan chức năng cần đẩy mạnh công tác kiểm soát thông tin, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trên không gian mạng, đồng thời tuyên truyền, phổ biến các giá trị tư tưởng đúng đắn của Đảng để nâng cao nhận thức cho nhân dân.

#### 3. ****Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác lý luận, tuyên giáo, khoa học chính trị****

Để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong bối cảnh mới, Đảng cần chú trọng đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ này về cả lý luận và thực tiễn. Các cán bộ này cần phải có kiến thức sâu rộng về lịch sử, lý luận chính trị, kinh tế – xã hội, đồng thời phải có phẩm chất đạo đức vững vàng và khả năng ứng dụng lý luận vào giải quyết các vấn đề thực tiễn của đất nước.

#### 4. ****Phát huy vai trò của nhân dân, đặc biệt là thế hệ trẻ, trong công cuộc bảo vệ và phát triển nền tảng tư tưởng của Đảng****

Đảng cần phát huy vai trò của các tổ chức chính trị – xã hội, các đoàn thể, trong đó đặc biệt chú trọng đến **Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh** và **Hội Sinh viên**. Những hoạt động tuyên truyền, giáo dục lý tưởng cách mạng, cũng như khơi dậy niềm tự hào dân tộc sẽ giúp thế hệ trẻ tiếp nối và phát huy những giá trị mà Đảng đã xây dựng. Hơn nữa, việc khuyến khích thanh niên tham gia các công tác nghiên cứu lý luận, sáng tạo khoa học, và cống hiến cho đất nước cũng là một trong những phương thức hiệu quả để bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

#### 5. ****Xây dựng một nền kinh tế bền vững, độc lập tự chủ và sáng tạo****

Đảng cần tiếp tục đẩy mạnh các chính sách khuyến khích đổi mới sáng tạo, ứng dụng công nghệ cao, chuyển đổi số, xây dựng hệ thống hạ tầng cơ sở hiện đại, tạo ra môi trường thuận lợi cho các doanh nghiệp phát triển. Đồng thời, cần tăng cường hợp tác quốc tế để thu hút đầu tư, phát triển thương mại và nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia.

### ****TÀI LIỆU THAM KHẢO****

* *Hồ Chí Minh toàn tập, Tập 12, NXB Chính trị Quốc gia, 2011.*
* Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI đến XIII*. Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia Sự thật.*
* Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011)*.*
* Báo cáo chính trị Đại hội XIII*.*
* Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về CNXH và con đường đi lên CNXH ở Việt Nam*. Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật, 2021.*
* Niên giám Thống kê Việt Nam 1990–2023*. Tổng cục Thống kê.*
* *Bộ Kế hoạch và Đầu tư.* Báo cáo kinh tế – xã hội năm 2022, 2023*.*
* *Báo cáo của Ngân hàng Thế giới (World Bank Vietnam Country Overview, 2023).*
* Chuyên mục xây dựng Đảng, đổi mới đất nước*, 2020–2024. Báo Nhân Dân.*
* Đổi mới tư duy lý luận của Đảng Cộng sản Việt Nam*, các số từ 2018–2024. Tạp chí Cộng sản.*
* Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong bối cảnh mới*. Tạp chí Lý luận Chính trị.*
* Tài liệu tuyên truyền kỷ niệm 40 năm đổi mới (1986–2026)*. Ban Tuyên giáo Trung ương.*
* Tổng kết lý luận – thực tiễn về đổi mới và phát triển đất nước*, năm 2022. Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.*
* *Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Các chuyên đề bồi dưỡng lý luận chính trị dành cho cán bộ, đảng viên.*
* *Cổng Thông tin điện tử Chính phủ:* [*https://chinhphu.vn*](https://chinhphu.vn)
* *Trang thông tin điện tử Ban Tuyên giáo Trung ương:* [*https://tuyengiao.vn*](https://tuyengiao.vn)
* *Tổng cục Thống kê:* [*https://www.gso.gov.vn*](https://www.gso.gov.vn)

**THÔNG TIN CÁ NHÂN TÁC GIẢ CÓ TÁC PHẨM DỰ THI**

**CHÍNH LUẬN BẢO VỆ NỀN TÁNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG**

**LẦN THỨ NĂM, NĂM 2025**

**1. Họ và tên**: Nguyễn Văn Tá

**2. Năm sinh**: 1979

**3. Bút danh**: không.

**4. Chức danh khoa học**: không.

**5. Chức vụ, đơn vị công tác**: Uỷ viên BCH Đảng bộ Công ty, Phó Quản đốc Phân xưởng Vận hành, Công ty Nhiệt điện Cẩm Phả - TKV, Tổng công ty Điện lực - TKV.

**6. Địa chỉ liên hệ**: Phân xưởng Vận hành, Công ty Nhiệt điện Cẩm Phả - TKV.

**7. Số điện thoại**: 0912669615

**8. Địa chỉ email**: nguyenvantacpc@gmail.com

9. Số căn cước công dân: 036079010529

**10. Số tài khoản**: 103867045947, Ngân hàng ViettinBank.